

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 10

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 6)

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn nơi khác tên Huyết tủy thực là vùng thứ mười bảy thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước. Ngoài ra, người ấy còn tích tụ nghiệp ác vọng ngữ.

Có người làm vua hoặc đại thần, hoặc trưởng thôn, thu thuế rồi sau đó nói là chưa đủ, hoặc thu tăng thêm trái với pháp cũ của vua. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Huyết tủy thực thuộc địa ngục Đại khiếu hoán, chịu khổ não lớn như đã nói ở trước. Nơi ấy có đủ tất cả các nỗi khổ mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu. Ngoài ra ở đó còn có những nỗi khổ nặng nề hơn. Ở đấy, ngục tốt dùng dây sắt phát lửa treo ngược tội nhân vào cây có lá phát lửa, đầu ở dưới, chân ở trên. Có chim mỏ và móng cứng như kim cương ăn chân tội nhân. Máu từ chân chảy ra rơi vào trong miệng và tội nhân uống nó nên thường không chết.

Vì sao? Đói là khổ lớn nhất trong tất cả các khổ. Nơi nào cũng đều nói vậy và tất cả đều biết rõ. Người ấy uống máu của chính mình và chịu hai loại khổ là bị thiêu đốt và bị đói.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói kệ:

*Không gì bằng bị đốt
Gió nóng thiêu rất khổ
Ai bị gió nghiệp thổi
Đói khát khổ hơn nhiều.*

Suốt vô lượng năm, tội nhân ăn máu tủy của chính mình, đầu mặt ở phía dưới, bị lửa lớn nhất thiêu đốt trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nghèo thiếu, khổ sở, không được người khác tin tưởng, mũi thường chảy máu cam, lúc xỉa răng kẻ răng thường chảy máu. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có vùng khác tên Thập nhất viêm là vùng thứ mười tám thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh vào nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Ngoài ra, người ấy lại còn nói láo. Đó là vua, đại thần, người đáng tin, có thể quyết đoán sự việc, hoặc là làm trưởng giả quyết

đoán sự việc cho hai người, hoặc hai phe nhóm đang tranh chấp với nhau mà vì muốn được của cải, hoặc vì quen biết, hoặc vì ham muốn, sân hận nên xét đoán một cách sai lệch, không đúng đạo lý, nói sai sự thật. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Thập nhất viêm chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó đã nói ở trước. Tất cả các nỗi khổ mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu thì nơi đây đều có đủ và tăng gấp mười lần. Người nói vọng ngữ thì nỗi khổ tăng thêm lên. Do nghiệp ác, ngục Thập nhất viêm sinh ra những đám lửa ở mười phương, cộng với ngọn lửa đói khát thiêu đốt bên trong cả thấy là mười một ngọn. Ngọn lửa đói khát ở bên trong theo miệng phát ra. Vì nghiệp ác nói láo do lưỡi gây ra nên niêm niêm thiêu đốt lưỡi. Thiêu xong, lưỡi mọc trở lại. Nỗi khổ bị thiêu trong những đám lửa ở mười phương không bằng một phần mười sáu của nỗi khổ do lưỡi bị thiêu. Do nghiệp ác nên họ phải chịu nỗi khổ về lưỡi này.

Tội nhân ở địa ngục ấy phải chịu nỗi khổ rất nặng nề là bị mười một đám lửa thiêu suốt vô lượng năm. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh, mà sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì thường bị đói khát, tất cả các bộ phận của thân thường bị thiêu chín, nghèo khổ, tuổi thọ ngắn, nói ra điều gì cũng không có ai tin, rất ngu si, điên độn, dơ bẩn, tay chân nứt nẻ, quần áo rách nát, thường đi xin ở ngã ba, ngã tư trên đường phố, hoặc thường sinh sống bằng cách buôn bán những vật hèn hạ, chịu nỗi khổ cùng cực suốt cả đời, lúc tranh cãi thường bị thua bè bạn. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiêu hoán thì thấy không còn nơi nào hết.

Lại nữa, người tu hành cần phải tư duy và hành động thuận theo chánh pháp.

Thấy Tỳ-kheo ấy sắp vào nơi tịch tĩnh không già, không chết, không bị diệt mất đường Niết-bàn, lại siêng năng tinh tấn, Dạ-xoa nơi đất rất vui mừng tâu lên Dạ-xoa hư không, Dạ-xoa hư không tiếp tục tâu lên, lần lượt cho đến trời Thiếu quang. Họ nói tóm lược từ chỗ cõi Diêm-phù-đề có người mang họ mỗi giáp lần lượt cho đến lúc người ấy thành tựu Địa thứ mười. Vị ấy không thích ở cảnh giới ma, cũng không thích đi chung với tham ái nên lìa bỏ pháp ô nhiễm.

Nghe xong trời Thiếu quang vui mừng, nói:

–Thế lực của ma đã giảm bớt, chánh pháp tăng trưởng.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy siêng năng cắt đứt dây trói sinh tử và nghĩ như vậy: “Chúng sinh chịu khổ não lớn, bị tham ái lừa dối, bị dục si trói buộc, tâm tương ứng với kết sử, bị thiêu đốt suốt ba thời vậy mà không có ý muốn đoạn trừ sinh tử. Lẽ nào các chúng sinh ấy không có tâm. Nếu họ có tâm thì phải hiểu biết. Nếu có hiểu biết sao họ không lìa tham dục”.

Lại nữa, nếu chúng sinh ấy thọ hưởng dục lạc thù thắng của cõi trời trong thời gian dài mà còn phải lìa tham dục, huống chi là những chúng sinh đã chịu khổ lâu dài dưới địa ngục mà không chịu lìa tham dục sao? Chúng sinh ấy thật là ngang ngạnh đã chịu vô lượng khổ não như vậy mà không mệt mỏi, ngủ suốt đêm dài mà chưa tỉnh thức. Người mê muội như vậy sẽ chịu năm loại tai họa là lão, bệnh, tử, gặp gỡ kẻ oán, xa cách người thương.

Lại có mười loại khổ não là đói khát, xa cách người thương, chiến tranh giữa nước này và nước kia, bị thoái đọa, bị người hủy nhục, cầu cứu người khác, lạnh nóng, hai người ghét nhau và tranh chấp với nhau, mất của, mong cầu điều gì cũng không được.

Tóm lại tâm có mười loại khổ não như vậy chịu nhiều loại khổ não như vậy mà chúng sinh chưa chịu xa lìa tham dục. Từ xưa đến nay, chúng sinh bị giặc tâm lừa dối. Tâm này thường chuyển động không ngừng. Nó không có tai, không có tim, giống như kim cương, đá làm ngăn ngại nơi nhiều tốt lành. Nó không an trú trong chánh pháp, chưa từng được an vui, bị thèm khát trong mọi lúc, chưa từng biết đủ đối với các cảnh giới sắc, thanh, hương, vị, xúc. Chất độc năm cảnh giới và tên giặc lớn sáu nhập giống như dao, như lửa, như thuốc độc vậy mà họ không hay không biết. Họ cũng chưa từng an trú vào bảy phần Bồ-đề, không biết tám Thánh đạo, không biết chín nơi chúng sinh ở, không biết suy xét về mười điều thiện và mười một pháp, không thể thấy rõ hoạt động của mười hai nhập, không thể tư duy về mười ba quán môn, thường dong ruổi theo mười bốn tâm duyên, không chịu suy xét về mười bảy sự nhơ nhớp, không thông suốt mười tám cách lưu hành thọ khổ, không thể an ổn với mười chín hành và mười lăm nhân duyên hòa hợp, tương ứng và thực hành hết thấy mười sáu điều ác, tâm thường hoạt động rối loạn ở hai mươi chỗ.

Quan sát rồi, Tỳ-kheo ấy thấy thương xót chúng sinh nên quan sát kỹ lưỡng về nghiệp và quả báo.

Tỳ-kheo ấy lại muốn đoạn trừ dây trói của ma bèn suy nghĩ: “Còn có địa ngục nào hơn thế nữa không? Vị ấy thấy, nghe, biết còn có địa ngục khác ghê rợn hơn địa ngục Đại khiếu hoán gấp mười lần. Ngục này tên là Tiêu nhiệt có thể lực rất khủng khiếp gồm mười sáu ngục nhỏ có các tên là: Đại thiêu, Phân-đồ-lê-ca, Long toàn, Xích đồng di-nê ngư toàn, Vạc sắt (*Thiêt hoạch*), Huyết hà phiêu, Nhiêu cốt tủy trùng, Nhất thiết nhân thực, Vô chung một nhập, Sen đỏ lớn, Bờ hiểm ác, Kim cương cốt, Hắc thiết thẳng đao giải thọ khổ, Na-ca trùng trụ ác hỏa thọ khổ, Ám hỏa phong, Kim cương chủy phong. Đó là mười sáu ngục khác nhau thuộc đại địa ngục Tiêu nhiệt. Chúng sinh ở địa ngục này có tuổi thọ lâu dài không thể tính được.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở địa ngục này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, lại còn tà kiến gây nghiệp ác đầy khắp thì do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào đại địa ngục Tiêu nhiệt.

Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối đã nói ở trước, nay nói về tà kiến. Người nào tà kiến, nói với người khác là thế gian không có hội hợp, bố thí, không thiện, không ác, không có quả báo, không có thế gian này, không có thế gian khác, không cha, không mẹ. Họ nêu bày thuyết đoạn kiến như vậy, tự mình không tin có nghiệp quả, lại thuyết phục người khác khiến họ tin và vui theo, làm tăng trưởng tà kiến của mình lẫn người bảo rằng không nhân, không nghiệp, không đạo. Người ấy tuy có bề ngoài dễ coi nhưng thật ra là giặc. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào đại địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Tuy không tin có nghiệp và quả báo nhưng thật sự họ vẫn phải nhận lãnh nghiệp và quả báo. Khi người không tin nhân quả ấy sắp chết, chưa đến thân trung hữu thì tướng dữ đã hiện. Lúc họ bị bệnh, trong mắt hiện ra nơi tối tăm, hiểm ác, có nhiều sư tử, hổ rằn, gấu cao lớn như núi. Thấy thế, họ rất sợ hãi. Họ thấy các thú dữ ấy chạy rất mau lẹ, không dừng nghỉ về phía họ và áp sát thân họ. Người bệnh nặng ấy nghe tiếng sư tử và hổ rống thì rất lo sợ, buồn khổ rầu rĩ.

Lại thấy có người kỳ dị, mặt nhăn miệng méo, phía bên trên có lửa màu đen và nghe cáo kêu đủ loại tiếng.

Thấy ngục tốt có nhiều hình dạng đáng sợ, người ấy rất kinh hãi.

Người nêu bày tà kiến là người gây nhân ác, tạo bè đảng ác, là người có ác kiến nói pháp ác, thích thuyết phục người khác đừng tin nghiệp quả. Người này nói những điều khiến ta rớt xuống từ bờ hiềm, lừa dối cả mình lẫn người tạo ra nghiệp ác rất lớn.

Do thích và thường tích tụ nghiệp ác như vậy nên nay họ phải chịu quả báo là thấy cảnh tượng ghê rợn khiến họ rất sợ hãi, toàn thân run rẩy, biểu hiện rõ rệt ra ngoài là rớt phân và nước tiểu, hoặc rên rỉ nhưng không ra tiếng, hoặc nhắm mắt, há miệng, hoặc lấy tay chà dưới giường, hoặc thấy mình bị rơi từ đỉnh núi xuống đất nên giơ tay chống đỡ.

Thấy thế người trông coi bệnh nhân nói:

– Bệnh nhân xoa vuốt hư không, cảm thấy thân mình sắp rớt, bệnh nhân dùng tay xoa nắn tất cả các bộ phận của thân. Người có nghiệp ác tà kiến không tin nghiệp quả thì sẽ nhận chịu quả báo. Giống như đóng phân, tuy chưa đến đã nghe mùi thối, cũng vậy tuy chưa đến địa ngục họ đã thấy tướng địa ngục phát sinh rất rùng rợn. Tất cả những người tà kiến không tin nhân quả đều kinh sợ như vậy.

Người ngu tích tụ nghiệp ác đủ để mua của cải là sự khổ não dưới địa ngục và chịu quả báo ở nơi ấy.

Địa ngục này có rất nhiều gió độc là gió tà và gió Tỳ-ba-la. Gió ấy rất bén, khi chạm vào thân liền bị gió đánh hoặc bửa ra. Gió ấy thật là dữ dội.

Bị chịu hai loại khổ về thân và tâm như vậy, nên khi sắp chết, chưa đến thân trung hữu, người ấy không thể nghĩ nhớ đến pháp lành. Người tà kiến ấy không có một chút lợi ích đối với thế gian, khi ở thân trung hữu, chưa vào địa ngục mà tướng địa ngục đã hiện. Do nghiệp ác tà kiến nên tâm họ rung động, phải tiếp xúc sắc, thanh, hương, vị, xúc không đáng ưa, phải nghe tiếng la khóc rùng rợn của các tội nhân, bị xúc chạm với gió dữ như dao bén, phải nếm vị rất đắng, thấy lửa dữ và phải ngửi mùi hôi thối. Người ấy ghê sợ hãi hùng tất cả các cảnh giới.

Do nghiệp ác nói pháp điên đảo, nên người ấy thấy cảnh tượng địa ngục một cách điên đảo, họ thấy địa ngục rất xinh đẹp nên sinh tâm ưa thích và phát khởi ý mong cầu được sinh vào nơi ấy.

Lúc ở giai đoạn hữu phần, người tà kiến ấy chưa phải chịu khổ nhưng lại muốn sinh vào địa ngục. Do nhân duyên chấp thủ nên người ấy sinh vào địa ngục. Tâm chấp thủ thì liền sinh vào địa ngục, không có giai đoạn trung gian.

Đã sinh về nơi ấy rồi, thì ngay lúc sinh phải chịu khổ đã nói ở trước. Địa ngục này có đủ loại khổ não mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu và tăng lên gấp mười lần. Nơi này có bốn trăm lẻ bốn bệnh rất dữ dội không thể ví dụ.

Trong tất cả các nỗi sợ, nỗi sợ này là hơn hết. Vì quả báo của nghiệp ác nên chúng sinh chịu khổ như nhau. Có một loại lửa sinh ra giống như được đốt bằng dầu mè. Nếu đem lửa này đặt vào rừng núi, quốc độ hoặc châu lục thì có thể mau chóng thiêu rụi toàn cõi Diêm-phù-đề hưởng gì là thân thể tội nhân. Lửa dữ này thiêu thân tội nhân như thiêu cục bơ.

Tan chảy rồi, tội nhân sống trở lại ở nơi tối tăm không có ngày và đêm, nơi biển khổ não suốt vô lượng năm. Trong tất cả các sự tối tăm, tà kiến là tối nhất. Do đó, ai tích tụ và phô diễn tà kiến thì chịu quả báo bị thiêu nấu suốt vô số năm, chịu những khổ não không thể ví dụ. Trong mọi lúc, họ chịu khổ như vậy, đến khi nghiệp ác hết thì họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Thoát nơi ấy rồi, họ sinh làm ngựa quỷ trong năm trăm đời,

có tên là ngạ quỷ sắc vàng.

Thoát khỏi nơi ấy, trong năm trăm đời, họ làm súc sinh chịu nhiều khổ não. Thoát nơi này rồi, họ khó mà được thân người giống như rùa mù khó mà chui vào lỗ tấm ván khi tình cờ nổi lên mặt nước giữa biển cả mênh mông. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, được sinh làm người thì thường sinh ở biên địa làm người mọi rợ, thường nghèo khổ, bệnh tật, mất mù, tuổi thọ ngắn, có nói điều gì thì không được ai tin. Đó là quả báo của nghiệp ác tà kiến còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Đại thiêu là vùng thứ nhất thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối gây nên nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nếu thích và thường tà kiến thì lãnh nghiệp quả xấu. Tà kiến là gì?

Đó là, có người cho rằng nhờ sát sinh mà được sinh lên cõi trời, do nghiệp ác này họ mắc quả báo ác. Vì sao? Vì chết là nỗi khổ nhất trong các khổ, thú vui cõi trời là thú vui lớn nhất trong các thú vui. Nghiệp sát sinh không phải là nhân của thú vui đó, vì sát sinh là khiến chúng sinh khổ nên không phải là nhân của sự vui sướng.

Đã gây ra nhân xấu là nói với người khác về tà kiến này nên họ chịu nghiệp quả báo xấu nhưng không chịu sám hối. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Đại thiêu thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Các khổ não mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu, ở đó đều có đủ và tăng gấp mười lần.

Lại có nỗi khổ hơn hẳn, do nghiệp ác, thân sinh ra lửa thiêu đốt dữ dội nóng gấp mười sáu lần so với lửa ở các địa ngục khác. Tội nhân ở địa ngục này thấy lửa ở các địa ngục khác giống như là sương tuyết. Tội nhân bị lửa thiêu đốt trong ngoài, lại còn có ngọn lửa thứ ba đó là tâm hối tiếc sinh ra và thiêu đốt tội nhân.

Tội nhân tự biết tà kiến sinh ra quả khổ, báo khổ và vị khổ. Do tà kiến ấy nên người đó bị lửa thiêu đốt, không được an vui dù chỉ trong một niệm. Người thực hành nghiệp ác tà kiến ấy bị thiêu đốt lâu dài ở ngục Đại thiêu thuộc đại địa ngục Tiêu nhiệt không ai biết được người ấy sẽ bị thiêu trong bao lâu. Tội nhân ấy bị thiêu nấu tan rã trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát rồi họ phải sinh làm ngạ quỷ trong ba trăm đời, làm súc sinh trong hai trăm đời.

Thoát khỏi nơi ấy rồi, nếu sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì người ấy không kính trọng cha mẹ, không biết hổ thẹn ăn phân của người, đi rong khắp các nước, không được nghe chánh pháp, bị mọi người khinh ghét, ăn và đi chung với chó, tay chân cong vẹo, thường ăn bám người khác, suốt cả cuộc đời không có chút phước đức, khi bỏ thân đó rồi lại đi vào con đường không đáng ưa, tương ứng với nghiệp tà kiến ở phía trước. Quan sát rồi, bằng cách nhìn và cách nghĩ chân chánh, đi theo con đường chánh, Tỳ-kheo ấy thành tựu hạnh Niết-bàn tương ứng với sự quan sát.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Tiêu nhiệt xem còn có nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên Phân-đồ-lê-ca là vùng thứ hai thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống

rượu, nói dối, gây nên nghiệp và quả báo đã nói ở trước, người ấy còn mắc tà kiến nữa. Có người tự nhin đói mà chết để mong được sinh Thiên. Người ấy lại dạy cho người khác hoặc vui theo người khác khiến họ chấp chặt tà kiến và bị nhân ác trói, tâm suy nghĩ ác tạo ra lý luận ác, lại dạy bảo người khác khiến họ tin theo lý luận ác và tự nhin đói mà chết.

Do nghiệp ác ấy, khi chết người này bị đọa vào ngục Phân-đồ-lê-ca thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nỗi khổ như đã nói ở trước. Địa ngục này có đủ các khổ não mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu và tăng lên gấp hai lần.

Nơi ấy lại có nỗi khổ lớn hơn là các phần của thân đều phát lửa không dứt và không hở chỗ nào. Người ấy chịu quả báo tương tự với nghiệp, lửa thiêu rất mạnh không thể thí dụ, không có thứ tương tự. Trong tất cả các nghiệp, tà kiến ấy là ác vào bậc nhất, tương ứng với nghiệp ác ấy, lửa ở nơi đó cũng rất nóng. Trong tất cả các loại lửa, lửa này là nóng nhất. Tất cả nghiệp ác đều có quả báo tương ứng vì vậy không gì có thể thí dụ cho lửa ở nơi ấy, vì không có gì lớn bằng nghiệp lực đó. Tội nhân thường bị đốt trong mọi lúc.

Bị thiêu như vậy xong, tội nhân lại thấy ao sen trắng nở rộ với vô số chim đang vui đùa trong đó, nước ao trong vắt và đầy ngập. Nơi ấy có tội nhân khác nói với người đó:

–Ông hãy mau đến đây, ông hãy mau đến đây, chỗ tôi có rừng và ao hoa sen trắng trong sạch và mềm mại, có loại nước uống được. Rừng cây in bóng lấp lánh ở gần đó.

Tội nhân gọi người tà kiến an ủi họ rồi dắt chạy đến rừng và ao sen trắng. Khi họ chạy, lửa than đầy đường. Trên đường có hầm bên trong đầy lửa. Lọt vào đó rồi, toàn thân tội nhân đều bị cháy rụi, cháy rồi tội nhân sống trở lại và bị đốt tiếp. Vì khát muốn uống nước nên họ vẫn phải chạy không ngừng. Khi họ chạy, trên đường sinh ra gậy Tỳ-đà-la bên trên phát lửa đánh đập tội nhân khiến toàn thân đều bị lở lói, xương tủy tan nát, tan hết rồi, họ sống trở lại.

Do vừa khát, vừa nóng người ấy vẫn tiếp tục chạy đến rừng cây và ao sen trắng. Do nghiệp ác, có loại trùng ăn thịt ở đây trong thân thể, mổ cặp mắt người đó để ăn. Mổ xong, mắt sinh trở lại và bị mổ tiếp. Lúc ấy người đó không có mắt, lại bị nóng khát nên tiếp tục chạy đến rừng cây và ao sen trắng.

Lại có loại trùng khác sống ở trong thân. Tất cả các bộ phận trong thân thể người ấy đều bị trùng ăn nên người ấy kêu gào thật to. Mắt vừa sinh lại bị trùng mổ ăn.

Suốt vô lượng năm các bộ phận ấy cứ bị trùng ăn rồi sinh trở lại. Khi đã đến vườn cây và ao sen trắng, người ấy mong được mát mẻ nên lội xuống. Khi người ấy đã lội vào ở nơi đó liền phát lửa cao năm trăm do-tuần.

Do nghiệp ác lừa dối, mỗi tội nhân leo lên một cành sen trắng khác nhau. Đã lên cành sen rồi, tội nhân bị nhiều đám lửa phủ hết toàn thân khiến tội nhân chịu khổ não nặng nhất, bị đói khát hành hạ, chỗ lửa hừng ở nơi ấy có màu giống như hoa sen trắng. Lửa ấy thiêu đốt tội nhân chết đi sống lại, tất cả các bộ phận của thân đều bị thiêu hết khiến nó có màu giống như màu cây chân-thức-ca. Họ chịu khổ trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy.

Đã thoát được rồi, họ làm ngựa quỳ trong bốn trăm đời chịu khổ đói khát, được thoát khỏi rồi, họ lại làm súc sinh trong ba trăm đời. Hết nghiệp đó họ khó mà được thân người như rùa mù khó mà chui được vào lỗ hổng khi nổi lên mặt nước bao la. Nếu được sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì sinh ở nơi thường xảy ra đâm chém,

nơi hiểm trở có giặc và có nhiều người ác sống trong nước ấy. Nơi người ấy sinh sống thường nghèo khổ bệnh tật làm kẻ nô lệ hạ tiện và không có đầy đủ các căn. Đó là quả báo của nghiệp ác tà kiến còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Long toàn là vùng thứ ba thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước, lại còn tà kiến thì sẽ bị đọa vào địa ngục ấy.

Tà kiến là có người mang hình tướng không ngay thẳng, thường ngồi chồm hổm chớ không ngồi ngay ngắn, khi chấp tay các ngón tay bị so le, khi ăn thường hay liếm tay, khi gặp những người ngoại đạo người này thường nói ai trừ bỏ tham, sân, si để cầu Niết-bàn là không đúng, người nào làm thanh tịnh các căn cũng không thể chứng đắc Niết-bàn”. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Long toàn thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nơi ấy có nhiều rồng dữ đầu phát lửa hừng hực, giận dữ phun độc. Thân nó dài một cù-xa hoặc một do-tuần. Chúng có nhiều chất độc ở khắp thân thể. Có con truyền độc bằng cách nhìn ngó, có con truyền độc khi đụng chạm, có con truyền độc bằng răng. Chúng ở đây khắp địa ngục.

Tội nhân sống ở giữa bầy rồng, các con rồng lăn lộn mài ép khiến tội nhân nát như nắm cát. Có người sống trong miệng rồng bị rồng dùng răng có lửa và chất độc nhai liên tục khiến họ chết đi sống lại đến vô lượng lần. Cứ sống lại là họ bị nhai, nhai rồi lại chết, chết rồi sống lại. Tội nhân bị ba loại lửa thiêu đốt. Đó là lửa độc, lửa địa ngục và lửa đói khát. Sống trong ba loại lửa đó các tội nhân chịu khổ não cùng cực tương ứng với nghiệp.

Lại có ngọn lửa thứ tư là lửa bệnh tật thiêu nấu tội nhân. Sự khổ não của bệnh rất nặng nề không thể nói hết. Tội nhân này tạo nghiệp ác nên phải sống trong lửa, bị lửa thiêu nấu, mài ép sấy khô nát vụn trong mọi lúc. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Thoát được nơi này rồi họ sinh làm ngạ quỷ có cổ họng nhỏ như cây kim trong một trăm năm mươi đời và hai trăm đời làm súc sinh, bị đói khát thiêu đốt thân, sống ở nơi xa nguồn nước hoặc không có nước, làm sư tử, hổ, gấu ở nơi hoang vắng cách nguồn nước đến mười hai do-tuần.

Thoát được nơi ấy rồi, họ khó được làm thân người như con rùa gặp lỗ hổng. Nếu được làm người thì làm dã nhân, mắt không thấy thức ăn thì làm sao được ăn, chỉ ăn rau cỏ và các loại trái cây để sống. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Xích đồng di-nê ngự toàn là vùng thứ tư thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, lại còn nói rằng tất cả các vật có mạng sống hoặc không mạng sống đều do trời tạo ra chớ chẳng phải là do nghiệp quả. Do nghiệp ác này, khi chết người ấy bị đọa vào ngục Xích đồng di-nê ngự toàn thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nơi khổ đó là nơi địa ngục ấy có nước đồng đỏ sôi đầy ngập như biển, bên trong có nhiều cá di-nê bằng sắt. Do nghiệp ác, ở nơi ấy có loại cây lá bén như dao cạo.

Tội nhân sống rồi lại chết, chết rồi sống lại, toàn thân đều bị hư nát, chín rục và nổi lên trên mặt nước đồng sôi, nổi rồi lại chìm chịu khổ não lớn, cùng nhau chạy và kêu gọi nhau. Do nghiệp ác, khi những người tà kiến và truyền bá tà kiến đã kêu gọi nhau chạy, cá di-nê hung dữ há to miệng lộ đến chỗ tội nhân, dùng màng lưới bắt tội nhân ngậm vào miệng, dùng hàm răng nghiền nát họ. Thân tội nhân một nửa nằm trong miệng cá thường bị nhai nghiền, một nửa ở bên ngoài thường bị nước đồng sôi thiêu nấu. Họ chịu hai loại khổ cùng cực trong thời gian rất lâu.

Thoát được nơi ấy rồi, họ lại vào trong biển nước đồng sôi khác. Nơi đó có nhiều trùng dữ mỏ như kim cương, răng rất bén và rất độc, ở tại nơi tối tăm trong nước đồng sôi bắt và nhai tội nhân nát, như cát rồi mới ăn. Đau đớn quá, tội nhân muốn kêu gào nhưng vừa há miệng thì nước đồng sôi tràn đầy trong đó nên họ kêu không ra tiếng. Nước đồng sôi ấy đầy khắp chín lỗ trong thân, thiêu nấu dữ dội khiến tất cả các bộ của thân đều tan chảy.

Trong một thời gian lâu dài, tội nhân bị nấu và chìm xuống, chìm rồi lại nổi lên. Khi họ đã nổi lên, do nghiệp ác, có nhiều đao gió rất bén và độc cắt nát thân họ. Người tà kiến không tin nghiệp quả, không nói lời chân thật thường bị thiêu nấu, tan rã trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát khỏi nơi ấy rồi, trong ba trăm đời họ thường làm ngựa quỷ tên là Hy Vọng, Hy Vọng thoát khỏi nghiệp làm quỷ, họ lại làm súc sinh trong ba trăm đời, làm voi, gấu, kiến thường bị đói khát nóng lạnh làm khổ, bị gió thổi và bị mặt trời thiêu nướng khó mà chịu được. Thoát được thân súc sinh, họ khó được làm thân người như con rùa mù khó chui đầu vào lỗ hổng của tấm ván khi nổi lên mặt đại dương mệnh mỏng. Nếu trong quá khứ có nghiệp lành đã chín, được sinh làm người thì ở nơi nguy hiểm đáng sợ, nơi thường chặt cây, thường bắt cá, thường lo sợ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Tiêu nhiệt xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Vạc sắt (*Thiêt hoạch*) là vùng thứ năm thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước, lại còn mắc tà kiến, trong ngày trai hội của ngoại đạo tà kiến, kẻ ấy giết người nam và nói:

–Ta tổ chức trai hội và giết người. Người ấy sẽ được sinh Thiên, ta cũng sinh Thiên. Nếu người ấy được sinh Thiên sẽ làm chứng cho ta.

Hoặc có người giết rùa để làm chứng cho mình sau này sinh Thiên, hoặc dạy người khác làm việc ấy.

Suốt đời, người đó giữ bản tánh như vậy làm ngăn ngại chánh đạo ở yên trong tà đạo. Khi chết, người có nghiệp ác tà kiến ấy bị đọa vào ngục Vạc sắt của địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó đã nói ở trước. Tất cả nỗi khổ trong các địa ngục trước phải chịu thì nơi này đều có đủ và tăng gấp mười lần.

Lại có nỗi khổ nặng hơn hết là có sáu vạc sắt rộng mười do-tuần. Sáu vạc đó lần lượt có tên là Bình đẳng thọ khổ, Vô lực vô cứu, Hỏa thường nhiệt phí, Cứu diệp thủy sinh, Cực lợi đao man, Cực nhiệt phí thủy, Đa nhiều ác xà.

Ở vạc Bình đẳng thọ khổ, Vô lực vô cứu tội nhân vào bên trong, nhóm lại một chỗ tạo thành một thân giống như nắm cám. Họ bị nấu, không còn sức lực và lại bị nấu, dần

dần mất sức. Ở nơi hiểm ác này thân không thể cứu, tâm không thể cứu, không có pháp gì có thể cứu người ở đường ác đó. Do không cứu được nên trong thời gian lâu dài họ thường bị thiêu nấu.

Ở vạc sắt nóng Hỏa thường nhiệt phí tội nhân vào đó bị nấu trong nước đồng sôi khiến thân tan rã, chưa kịp nguội thì sống trở lại và thường bị nấu.

Ở vạc sắt Cự diệt thủy sinh tội nhân vào trong ấy bị nước màu đồng đỏ cứa cắt thân thể. Nơi ấy phát lửa, tội nhân chui vào trong đó đầu chúc xuống đất, hoặc chìm, hoặc nổi, thường bị cứa cắt. Nước đồng sôi cắt thân thể tội nhân khiến cho gân mạch đều tan rã.

Bị cắt xé như vậy họ chìm xuống, chìm xong lại nổi lên, nổi rồi lại chìm. Loại cửa nước này thường cứa xé khiến tất cả đều chín rục như đậu hũ, thân thể tan nát, hoặc nổi hoặc chìm, trong thời gian dài họ thường bị nấu, cắt, xé.

Ở vạc sắt nóng Cực lợi đao man tội nhân vào trong ấy chịu khổ não. Nỗi khổ đó là ở trong vạc có một rừng dao bén như dao cạo xé các bộ phận ở trên thân.

Ở hai vạc Cực nhiệt phí thủy và Đa nhiều ác xà, tội nhân vào đó chịu nỗi khổ là trong đó có nước sôi làm nổi bọt cao nửa do-tuần. Trong bọt ấy có rắn răng rất bén, thường phát lửa đốt tội nhân khi họ nhìn hoặc chạm vào nó.

Tội nhân nào đụng hoặc nhìn rắn ấy thì giống như bị dao cắt, thịt rớt hết chỉ còn trơ xương. Tội nhân bị nấu trong bọt nước sôi nên các bộ phận của thân đều tan chảy. Người nào ở trong nước bị chất độc đau khổ thiêu nấu thì chịu nỗi khổ nặng nề nhất.

Lúc đến chỗ tội nhân, ngục tốt suy nghĩ: “Làm cách nào để đóng kín cửa vạc này khiến tội nhân không thể ra được”. Ngục tốt nghĩ phải dùng kim cương bịt miệng vạc lại và lật úp xuống khiến tội nhân không thể chạy thoát và chịu đủ loại khổ đau.

Ngục tốt nghĩ xong, tất cả vạc sắt đều bị lật úp và các đám lửa cháy mạnh gấp đôi. Tội nhân chịu khổ như vậy.

Ngục tốt nổi giận nên lại suy nghĩ: “Làm cách nào để cho tội nhân chịu thêm nỗi khổ khác?”.

Suy nghĩ xong, ngục tốt lấy củi sắt cháy mạnh gấp hai lần. Tội nhân nào muốn hưởng lên thì bị nước đồng sôi bám theo làm người bị tan nát thân thể, có con rắn rất độc phóng lửa đốt thân tội nhân. Đã chín rục rồi, họ chịu đủ loại khổ trong tất cả các thời. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi vạc sắt nóng đó.

Đã được thoát rồi, trong ba trăm đời họ sinh làm ngựa quỳ ăn khí hôi. Thoát được nơi ấy họ sinh làm súc sinh trong ba trăm đời. Thoát khỏi nghiệp súc sinh, nếu được sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì làm luận sư ngu si, bàn luận về nhân ác, tâm ý điên đảo, hoặc mong giàu có sung sướng nên không ăn một tháng, hoặc mong sinh Thiên nên không ăn một ngày, bị kết sử tham ái trói buộc. Người ấy bị khổ trói buộc để rồi lại chịu khổ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Tiêu nhiệt xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Huyết hà phiêu là vùng thứ sáu thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Chúng sinh nào có nghiệp ác tà kiến thì sinh ở nơi đó.

Vị ấy thấy có người vi phạm giới cấm, nhiều lần phạm giới rồi mới suy nghĩ: “Nếu ta sống nhờ khổ hạnh thì tội sẽ tiêu hết và sẽ có nhiều phước đức”.

Nghĩ xong người ấy vào rừng, cột chân treo lên ngọn cây, thòng đầu xuống đất, dùng dao cắt mũi, hoặc tự cắt trán gây thương tích khiến máu chảy ra rồi dùng lửa đốt máu để mong được sinh Thiên. Đó là người đi theo đường ác. Giống như có người tìm dầu trong cát thì không thể được dầu, người ấy bị chảy hết máu và chết. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Huyết hà phiêu thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nỗi khổ ấy như đã nói ở trước. Tất cả những nỗi khổ mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu thì ở nơi này đều có đủ và còn tăng gấp năm lần.

Lại có nỗi khổ hơn hết đó là ở nơi ấy ngục tốt cầm lửa, gong, dao, chĩa đá nghiền nát tội nhân thành bột, máu chảy thành sông. Sông đó chảy rất xiết cuốn theo nhiều xương và tóc của các tội nhân khác.

Lại có sông đồng đỏ thứ hai có tên là sông Dữ đáng sợ. Sông ấy có trùng tên Cửu chạm vào nó như chạm vào lửa. Trùng ấy bám vào tội nhân thiêu đốt rồi ăn thịt họ. Tội nhân ở địa ngục này bị sông máu cuốn trôi thường chịu khổ não lớn trong thời gian rất lâu. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát rồi, trong năm trăm đời họ sinh làm ngựa quỳ ăn khối để sống. Thoát khỏi kiếp ngựa quỳ trong bốn trăm đời họ sinh làm súc sinh, làm chim biển sống ở bờ biển hoặc cửa sông. Chim ấy có đầu đỏ. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo khổ, nhiều bệnh. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Nhiêu cốt tủy trùng là vùng thứ bảy thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào tạo nhiều nghiệp ác về thân, khẩu, ý, lại không nghe chánh pháp. Người ngu này mong sinh lên cõi Phạm thiên mà lại làm việc ác lia bỏ giới cấm, tánh vốn buồng lung, dua nịnh quanh co, gây khổ não cho người, xa lia giới luật chân chánh, dùng phân bò khô để thiêu thân, hiện đời người ấy bị khổ vì thiêu thân, khi chết đọa vào ngục Nhiêu cốt tủy trùng lại chịu khổ não lớn.

Nỗi khổ đó là bị chùy sắt đánh từ đầu cho đến chân kêu la rất to, các bộ phận của thân giập nát như nắm mật hoặc sáp ong, không còn có thể phân biệt từng thứ, nhưng người ấy lại không chết. Đó là do quả báo nghiệp ác tà kiến gây ra.

Địa ngục ấy rộng ba do-tuần, cao năm do-tuần, thân tội nhân cũng dài rộng như vậy, làm thành núi thịt đầy khắp địa ngục. Địa ngục ấy có rất nhiều trùng ẩm ướt đều là chúng sinh. Do nghiệp gì mà các trùng đó đến đây?

Nếu người đàn ông hoặc đàn bà nào đã bắt giết rắn trên thân của mình hoặc người khác, hoặc giết kiến, côn trùng, nhện nhện... thì do nghiệp ác đó, người ấy làm trùng nơi cơ quan, sống ở núi ấy. Ai gây nghiệp thì người đó phải chịu quả báo. Do nghiệp ác nơi ngục Nhiêu cốt tủy trùng lại có các ngục tốt khác lấy lửa thiêu đốt tội nhân.

Lúc làm người, kẻ tà kiến ấy lấy phân bò khô đốt thân nên nay cùng bị thiêu với trùng cơ quan, chịu khổ não lớn. Khi núi ấy đã bị thiêu, ngọn lửa bốc lên cao mười do-tuần. Do nghiệp của chính mình, tội nhân cùng con trùng cơ quan bị lửa thiêu đốt thân thể, trùng có thân nhỏ nên chịu khổ ít. Tội nhân có thân rất lớn nên chịu khổ nhiều. Các đám lửa ấy thiêu đốt lẫn nhau trong vô số năm mà vẫn không dứt. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy.

Thoát nơi đó rồi, trong năm trăm đời họ làm ngựa quỳ có cổ họng nhỏ như cây kim, sống bên cạnh núi. Thoát khỏi nghiệp quỳ, trong năm trăm đời, họ làm súc sinh: làm cá

sống ở biển cả có sóng lớn, nước rất lạnh và có chứa tro.

Đã thoát khỏi nơi đó, họ khó được lại thân người như rùa mù khó chui đầu vào tấm ván khi nổi lên mặt nước giữa biển cả mênh mông. Nếu được sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì thường đi trong rừng, sống trong rừng hoặc sinh sống ở nơi hoang vu rậm rạp, nghèo nàn, khổ sở. Ở nơi ấy, người đó bị lửa thiêu đốt. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Nhất thiết nhân thực là vùng thứ tám thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước.

Còn tà kiến là có người ngu si tà kiến nghe pháp tà. Ba nghiệp thân, khẩu, ý của người ấy thường điên đảo. Người tà kiến ấy tu hạnh tà kiến phóng lửa thiêu đốt rừng núi, vùng đất ở giữa hai thôn, hoặc cồn cát.

Người ấy nghĩ: “Nếu lửa cháy liên tục, chư Thiên sẽ hoan hỷ và ta sẽ được sinh Thiên”.

Do nghe pháp ác, người ngu ấy bị pháp ác lừa dối, tìm cách giữ lửa cháy mạnh để được sinh Thiên nên đã phóng lửa như vậy. Do nghiệp ác đó khi chết người ấy bị đọa vào ngục Nhất thiết nhân thực chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó đã nói ở trước. Tất cả những nỗi khổ mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu ngục này đều có đủ và tăng gấp năm lần.

Lại có nỗi khổ nặng nề hơn là khi đã sinh vào nơi ấy họ thấy con trai, con gái, thê thiếp, bạn bè, cha mẹ và tất cả những người thân quen của mình lúc làm người đều bị thiêu đốt. Tất cả những người đó đều do nghiệp hóa hiện ra nên ta thấy họ bị nấu trong địa ngục. Thấy cảnh đó, tội nhân rất buồn rầu, đau khổ cùng cực.

Thấy tất cả những người mà mình thương yêu kính trọng bị thiêu nấu bằng lửa tham ái của chính mình, ở địa ngục đó tội nhân buồn rầu đau khổ gấp mười sáu lần khi bị lửa địa ngục thiêu. Trong tất cả các khổ não của tội nhân, nỗi khổ do lửa tham ái gây ra là hơn hết. Lửa tham ái là lửa trong lửa. Lưỡi tham ái là lưỡi trong lưỡi. Dây trói tham ái là dây trói trong dây trói. Nó trói buộc tất cả những kẻ phàm phu ngu si.

Do nghiệp tà kiến, bất thiện nên họ thấy những người mà họ thương yêu kính trọng bị thiêu nấu trong địa ngục. Tội nhân ấy bị lửa tham ái của chính mình, thiêu đốt. Lửa địa ngục so với lửa của tâm tham ái ấy thì giống như là sương tuyết.

Nghe vợ con cha mẹ kêu la thảm thiết: “Hãy đến cứu tôi với”. Nhưng tội nhân bị lửa địa ngục thiêu nấu không được tự do thì làm sao cứu được? Ở địa ngục ấy, trong thời gian lâu dài, tội nhân thường bị lửa thiêu cả thân lẫn tâm. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát khỏi nơi ấy rồi, trong ba trăm đời họ thường làm ngựa quỳ chỉ ăn đồ vứt bỏ. Năm trăm đời làm súc sinh, thường làm con trùng nước có nhiều con và thường bị người đánh cá giết hại.

Thoát được nơi ấy rồi, họ khó được thân người, như con rùa mù khó chui đầu vào lỗ hổng của tấm ván khi nổi lên giữa mặt biển mênh mông. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo khổ, tuổi thọ ngắn, các căn không đủ, không có vợ con, thường làm người hèn hạ, hoặc làm tội tử trong đền thờ trời. Đó là quả báo của nghiệp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

ác còn sót lại.

